

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO HỆ TRUNG CẤP:

NGÀNH CÔNG NGHỆ Ô TÔ

I-Mục tiêu đào tạo:

1. Về kiến thức:

- Vận dụng được các kiến thức về an toàn lao động trong công việc.
- Đọc và phân tích được bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ cơ khí.
- Vận dụng được các kiến thức căn bản về cơ kỹ thuật, điện kỹ thuật, vật liệu cơ khí, dung sai – lắp ghép, đo lường, tin học căn bản, điện tử căn bản trong công tác sửa chữa ô tô.
- Phân biệt và trình bày được cấu tạo, nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong trên ô tô
- Thiết lập được qui trình và phương pháp tháo lắp, kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa những hư hỏng thông thường của động cơ, nhiên liệu, truyền động, treo, điều khiển và hệ thống chuyển động.
- Phân tích, xử lý được những sai hỏng thông thường trên động cơ, nhiên liệu, truyền động, treo, điều khiển và hệ thống chuyển động trên ô tô.

2. Về kỹ năng:

- Sử dụng thành thạo một số loại dụng cụ chuyên ngành sửa chữa ô tô và một số dụng cụ khác thuộc nhóm nghề.
- Tự tạo một số dụng cụ gá đặt, tháo lắp cần thiết cho công tác sửa chữa.
- Phát hiện, sửa chữa được các hư hỏng thông thường của động cơ, hệ thống nhiên liệu, hệ thống đánh lửa, hệ thống truyền động, treo, hệ thống điều khiển, hệ thống di chuyển, hệ thống điện trang bị trên xe ô tô.
- Kiểm tra, thay thế, sửa chữa được các chi tiết trong động cơ (piston, bạc, miếng bơm nhớt, bơm nước, đệm kín nắp máy, sên cam, xú-báp, lò xo...); hệ thống nhiên liệu xăng (mục xăng tiêu chuẩn, lỗ tiết lưu chính, các mạch xăng: mạch chính và mạch không tải, mạch toàn tải, mạch bốc máy và mạch khởi động, tiết kiệm nhiên liệu, các cảm biến...); hệ thống nhiên liệu dầu (chỉnh kim phun, cân bơm cao áp, bu-gi xông); hệ thống đánh lửa (bộ biến điện, tụ, vis lửa, IC, dây cao áp, bu-gi...); hệ thống truyền động (ly hợp, hộp số, cầu xe, trục truyền, phuộc nhún...); hệ thống điều khiển (góc lái, độ chụm, nghiêng, xy lạnh thắng, dầu thắng, bố thắng...); hệ thống di chuyển (bánh xe...).
- Kiểm định được chất lượng động cơ, hệ thống phanh và khí xả của ô tô.

3. Các kỹ năng khác:

- Tiếng Anh đạt trình độ TOEIC cấp độ 4 tương đương 295 điểm.

- Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp
- Tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, có thể thích nghi với xu thế công nghệ phát triển ngày càng cao của xã hội và có khả năng theo học ở bậc học cao hơn.

4. Vị trí và khả năng công tác sau khi tốt nghiệp:

- Nhân viên lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng ô tô trong các xí nghiệp sửa chữa, lắp ráp ô tô.
- Nhân viên kỹ thuật trong các cơ sở sửa chữa ô tô tư nhân.
- Có khả năng tự tổ chức kinh doanh, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ sửa chữa ô tô.

II- Chương trình đào tạo:

MH,M Đ	Tên môn học, module	Thời gian của môn học, module (giờ)				
		Học kỳ	Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	CÁC MÔN HỌC CHUNG		435	200	235	
1	Chính trị	4	30	30		Thi
2	Pháp luật	3	15	15		KT
3	Giáo dục thể chất	2	30	5	25	KT
4	Giáo dục quốc phòng	2	45	15	30	KT
5	Tin học	2	45	15	30	KT
6	Anh văn căn bản và chuyên	1,2, 3, 4	240	90	150	KT
7	Kỹ năng giao tiếp	3	30	30		KT
II	CÁC MÔN HỌC CƠ SỞ		660	430	230	
8	Vẽ kỹ thuật 1	I	45	45		Thi
9	Vẽ kỹ thuật 2	2	45	45		KT
10	Cơ kỹ thuật	I	60	60		KT
11	Điện kỹ thuật	I	90	45	45	KT
12	Điện tử căn bản	3	45	30	15	KT
13	Nguyên lý & Chi tiết máy	2	45	30	15	Thi
14	Vật liệu & công nghệ kim	2	45	45		KT
15	Dung sai - kỹ thuật đo	2	45	35	10	KT
16	Điều khiển bằng khí nén -	3	90	45	45	KT
17	An toàn lao động	I	30	20	10	KT
18	Thực hành nguội cơ bản	I	60	15	45	KT
19	Thực hành hàn cơ bản	2	60	15	45	KT
III	CÁC MÔN HỌC CHUYÊN		1.440	405	1.035	
20	Nhập môn ngành công	I	30	25	5	KT
21	Lý thuyết động cơ đốt trong	I	60	45	15	Thi
22	Lý thuyết cấu tạo ô tô	I	60	45	15	Thi
23	Thiết bị thủy lực trên ô tô	3	45	30	15	Thi
24	Sửa chữa, bảo dưỡng ĐC	2	240	60	180	Thi

25	Sửa chữa, bảo dưỡng ĐC	3	120	45	75	Thi
26	Sửa chữa, bảo dưỡng	3	150	45	105	Thi
27	Sửa chữa, bảo dưỡng điện	4	180	60	120	Thi
28	Điện lạnh ô tô	4	60	15	45	KT
29	Kỹ thuật lái xe cơ bản	3	30	10	20	KT
30	Hệ thống nhiên liệu	3	90	25	75	Thi
31	Thực tập xí nghiệp	4	320		320	KT
32	Đồ án môn học	4	45		45	Thi
TỔNG CỘNG			2.535	1035	1.500	